

Bản án số: 17/2026/HS-ST

Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bàn Thị Huệ.

Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Cầm Văn Duy - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Phù Yên

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Ông Sòi Hùng Thịnh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Trung Kiên và ông Quàng Văn Dũng.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam Phù Yên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hạng A L (tên gọi khác: không), sinh ngày 04 tháng 3 năm 1984 tại xã TX, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản LS, xã TX, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng Chà V và bà Sòng Thị L; bị cáo có vợ là Sòng Thị S và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 7 năm 2025 đến nay. Có mặt.

2. Giàng A G (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 9 năm 1967 tại xã TX, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản HD, xã TX, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Giàng A P và bà Mùa Thị T; bị cáo có vợ là Thảo Thị D và 09 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 7 năm 2025 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Sòng Thị S, sinh năm 1986; nơi cư trú: bản LS, xã TX, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Thảo A Chồng, địa chỉ: Bản Văn Ban, xã Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 17/7/2025, tổ công tác Công an xã TX, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản HD, xã TX phát hiện Hạng A L điều khiển xe máy chở theo Giàng A G đi từ hướng bản LS, xã TX đi bản HD có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi áo trước ngực bên trái Giàng A G có 01 (một) gói nilon màu trắng; 01 gói nilon màu đỏ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng vàng nghi là ma túy (Heroine) và 01 gói nilon màu đỏ, bên trong chứa một nửa viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến. G khai nhận số chất bột màu trắng vàng là Heroine, 01 nửa viên nén màu hồng là hồng phiến của Hạng A L cho, bị cáo đã sử dụng một ít tại nhà bị cáo L, số còn lại bị cáo cất vào túi áo ngực mang về nhà để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng; 01 gói nilon màu đỏ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng vàng nghi là Heroine và 01 gói nilon màu đỏ, bên trong chứa một nửa viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến; 01 xe máy nhãn hiệu Detech, BKS 26E1 – 142.78; 01 chiếc bật lửa ga và số tiền 335.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Hạng A L và Giàng A G khai nhận: Vào khoảng năm 2020, Hạng A L xin được của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 03 gói ma túy (01 gói nilon màu trắng, 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa Heroine, 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa 01 viên nén màu hồng là hồng phiến), L mang về để chữa bệnh cho gia súc, gia cầm, L cất giấu số ma túy đó ở khe hở giữa xà nhà và hòng cột vách ở vị trí thứ 3 tiếp giáp với gian nhà thứ hai và gian nhà thứ ba, L không nói cho ai biết. Khoảng 17 giờ ngày 16/7/2025, Hạng A L điều khiển xe máy BKS 26E1-142.78 từ nhà L đến nhà Giàng A G ở bản HD, xã TX để nhờ G vào nhà L làm “mông công” cho con dâu của L là Mùa Thị Q, G đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L điều khiển xe máy chở theo G đi vào nhà L, khi đến nhà L, G ngồi nghỉ ở bếp và hỏi L có ma túy không thì L nói để nghiên cứu xem. Sau đó L lấy số ma túy đã cất giấu trước đó và đưa toàn bộ cho G sử dụng và nói “cho ông thôi”. Lúc này G hỏi L có giấy bạc không thì L bảo G tự tìm trong nhà rồi đi chuẩn bị thủ tục làm “mông công” cho con dâu. Sau đó G nhìn thấy ở cạnh bếp lửa có 01 hộp sữa Mộc Châu cháy dở, G xé một ít giấy bạc ở bên trong hộp sữa Mộc Châu rồi tách lấy một ít viên nén màu hồng và một ít Heroine từ 01 gói nilon (G không nhớ lấy từ gói nào) cho vào mảnh giấy bạc trộn với nhau, rồi dùng bật lửa hơ dưới mảnh giấy bạc để hít ma túy, lúc này L nhìn thấy G sử dụng ma túy tại bếp lửa của gia đình mình. Sử dụng

xong, G ném giấy bạc vào lửa, số ma túy còn lại G gói lại như cũ rồi cất toàn bộ ma túy vào trong túi áo trước ngực bên trái đang mặc. Lúc này, L hỏi G “*xong chưa*” (ý hỏi sử dụng ma túy xong chưa, để làm “mông cống”. G trả lời “*ừ*” sau đó tiến hành làm “mông cống” cho con dâu của L đến khoảng 23h00 rồi ngủ tại nhà L. Đến 05h00 ngày 17/7/2025, G dậy tiếp tục làm “mông cống” cho con dâu của L. Sau khi làm xong L cùng G ngồi ăn cơm, uống rượu, quá trình ăn uống L đưa cho G 300.000 đồng để cảm ơn G làm “mông cống”. Đến khoảng 11h00 cùng ngày, L điều khiển xe máy chở G đi về nhà, lúc này L không biết G đang cất giấu trái phép ma túy trong người, khi đi đến chốt Hạt kiểm lâm tại bản HD, xã TX thì bị Tổ công tác Công an xã TX kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 17/7/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, VKSND Khu vực 5, người chứng kiến cùng sự có mặt của Giàng A G, Hạng A L tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh số vật chứng thu giữ. Kết quả:

+ Một nửa viên nén màu hồng trong gói nilon màu đỏ có khối lượng 0,083 gam, lấy toàn bộ ký hiệu G1 làm mẫu gửi giám định.

+ Số chất bột màu trắng vàng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,491 gam, lấy toàn bộ ký hiệu G2 làm mẫu gửi giám định.

+ Số chất bột màu trắng vàng trong gói nilon màu đỏ có khối lượng 0,400 gam, lấy toàn bộ ký hiệu G3 làm mẫu gửi giám định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số B156/QĐ-CSMT ngày 17/7/2025 trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy đối với mẫu gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 21/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,083 gam. Mẫu ký hiệu G2, G3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định G2 là 0,491 gam và G3 là 0,400 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,083 gam, loại Methamphetamine và 0,891 gam, loại Heroine. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 15/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, VKSND khu vực 5 tiến hành xác định hiện trường nơi Hạng A L đưa ma túy cho Giàng A G và nơi G sử dụng ma túy. Hiện trường được xác định xảy ra tại nhà của Hạng A L tại bản LS, xã TX, tỉnh Sơn La.

Ngày 15/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, VKSND khu vực 5 tiến hành cho Hạng A L nhận dạng vật chứng là 03 mảnh nilon dùng để gói chất ma túy đưa cho Giàng A G ngày 16/7/2025. Qua 03 lần thực hiện nhận dạng, Hạng A L đều khẳng định: 01 mảnh nilon màu đỏ, kích thước 18cm x 11cm; 01 mảnh nilon màu trắng, kích thước 12cm x 18cm; 01 mảnh nilon màu đỏ, kích thước 14cm x 07cm là 03 mảnh nilon dùng để gói chất ma túy đưa cho Giàng A G ngày 16/7/2025.

Tại phiên tòa chị Sông Thị S trình bày: số tiền để mua chiếc xe mô tô Win, nhãn hiệu DETECH, biển kiểm soát 26E1-142.78 là của hai vợ chồng bán con bò của gia đình mà có, nay chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình chị được quản lý sử dụng chiếc xe vì chiếc xe là phương tiện duy nhất của gia đình.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSKV5 ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Hạng A L về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Giàng A G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Giàng A G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hạng A L từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hạng A L từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 08 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung hai tội cho bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 17/7/2025.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A G từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 17/7/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Giàng A G số tiền 335.000 đồng.

Đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo Hạng A L chiếc xe mô tô loại xe Win, nhãn hiệu DETECH, biển kiểm soát 26E1-142.78, xe đã qua sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 00 ngày 17/7/2025 tại bản HD, xã TX, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm, cân tịnh trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hạng A L có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy (0,891 gam Heroine và 0,083 gam Methamphetamine) tại nhà riêng. Ngày 16/7/2025, Hạng A L có hành vi cung cấp địa điểm, cung cấp số ma túy trên cho Giàng A G để mặc cho G sử dụng ma túy tại nhà của L ở bản LS, xã TX, tỉnh Sơn La. Sau khi sử dụng xong, Giàng A G cất số ma túy còn lại trong người mang về nhà tiếp tục sử dụng. Đến ngày 17/7/2025, Hạng A L điều khiển xe máy BKS 26E1 - 142.78 để chở Giàng A G (L không biết Giàng A G cất giấu ma túy trong người) và bị Tổ công tác Công an xã TX kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Hạng A L đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 07 năm. Hành vi của bị cáo Giàng A G đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của các bị cáo: các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo Hạng A L có ông nội là Hạng Giống Sáng được tặng thưởng huân chương kháng

chiến hạng nhất; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Giàng A G ngay sau khi bị bắt giữ đã khai ra hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hạng A L góp phần tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 02 (hai) mảnh nilon màu đỏ; 01 (một) mảnh nilon màu trắng được niêm phong theo quy định. Xét là vật không có giá trị và không sử dụng được, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 bật lửa ga không rõ nhãn hiệu, vỏ bật lửa bằng vỏ cứng trong suốt, phần đầu bật lửa có nắp úp bằng inox; trên nắp úp có khắc dòng chữ H-VIET; bật lửa cũ đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo bị cáo Giàng A G đã sử dụng vào việc phạm tội. Xét là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô loại xe Win, nhãn hiệu DETECH, biển kiểm soát: 26E1-142.78; xe không có gương chiếu hậu, không có hộp xích, đèn pha vỡ, đèn xi nhan bên phải bị gãy, xe không có hộp số; có kèm theo 02 chìa khoá xe. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, tài sản trên là tài sản chung thuộc quyền sở hữu hợp pháp của vợ chồng bị cáo Hạng A L, bị cáo L sử dụng chiếc xe là phương tiện đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, cần trả lại cho gia đình bị cáo được quyền quản lý, sử dụng.

Đối với số tiền 335.000đ (Ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Giàng A G. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) là của bị cáo Hạng A L trả công cho việc mông cống của bị cáo Giàng A G; số tiền 35.000đ (Ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo G mang theo người. Xét là tiền hợp pháp của bị cáo Giàng A G không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, cần trả lại cho bị cáo Giàng A G được quyền quản lý, sử dụng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xét thấy các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Đối với nguồn gốc số ma túy Hạng A L xin được của một người đàn ông không biết tên tuổi từ khoảng năm 2020. Quá trình điều tra, Hạng A L khai không biết nhân thân, lai lịch của người đó, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác để tiếp tục điều tra làm rõ, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến việc xử lý.

[7] Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo Hạng A L thuộc hộ cận nghèo, được miễn án phí theo quy định

tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hạng A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hạng A L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo cho cả hai tội.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh nilon màu đỏ; 01 (một) mảnh nilon màu trắng; 01 bật lửa gas, được niêm phong theo quy định.

Trả lại 01 xe mô tô loại xe Win, nhãn hiệu DETECH, biển kiểm soát: 26E1-142.78, xe đã qua sử dụng cũ cho gia đình bị cáo Hạng A L được quyền quản lý, sử dụng.

Trả lại số tiền 335.000đ (Ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng) cho bị cáo Giàng A G được quyền, quản lý sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 45 phút, ngày 07/01/2026 tại trụ sở Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A L và bị cáo Giàng A G.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/01/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 – Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức